

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung trong dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị và Hệ số điều chỉnh, Tiền ăn giữa ca để xác định chi phí tiền lương trong giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về sản xuất và cung ứng dịch vụ công ích;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động TBXH hướng dẫn chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 137/TTr-SXD ngày 19 tháng 6 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung trong dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị và Hệ số điều chỉnh, Tiền ăn giữa ca để xác định chi phí tiền lương trong giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La như sau:

1. Chi phí quản lý chung trong dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị đối với đô thị loại II được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) so với chi phí nhân công trực tiếp được quy định cụ thể theo bảng sau:

Đơn vị tính: %

TT	Loại dịch vụ công ích	Loại đô thị	
		II	III-V
1	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đô thị	48	48
2	Duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị	45	45
3	Duy trì, phát triển hệ thống cây xanh đô thị	45	45
4	Các dịch vụ công ích đô thị khác.	45	45

- Đối với công tác dịch vụ công ích đô thị có chi phí sử dụng xe, máy, thiết bị thi công > 60% chi phí trực tiếp thì chi phí quản lý chung được xác định theo định mức tỷ lệ không vượt quá 5% chi phí xe, máy, thiết bị thi công.

- Đối với các địa bàn chưa được công nhận đô thị loại V, áp dụng định mức như đối với đô thị loại V.

2. Hệ số điều chỉnh $H_{đc}$: 0,3.

3. Chế độ ăn ca $CĐ_{ăn ca}$: 680.000 đồng/người/tháng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh quy định định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung trong dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. UBND các huyện, thành phố (các chủ đầu tư), đơn vị tư vấn, các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công ích đô thị áp dụng định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung, các hệ số để xác định tiền lương trong giá dịch vụ công ích đô thị quy định tại Điều 1 Quyết định này trong quá trình lập, phê duyệt dự toán và tổ chức thực hiện dịch vụ công ích đô thị.

3. Xử lý chuyển tiếp:

- Đối với các dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Quyết định có hiệu lực thi hành nhưng chưa ký kết hợp đồng thì Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, xem xét để điều chỉnh dự toán chi phí theo quy định tại Quyết định này.

- Đối với các hợp đồng đã được ký kết trước thời điểm có hiệu lực của Quyết định này thì thực hiện theo nội dung đã được thỏa thuận trong hợp đồng.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Sơn La; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm hành chính công tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT(Quy-3b). 25b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Minh